

BẢN TIN HÀNG NGÀY

27 Tháng 01 2026



Nhóm bất động sản giảm hàng loạt, VHM giảm sàn

- Vn-Index duy trì mức giảm khoảng hơn 10 điểm trong suốt cả ngày, và đóng cửa giảm 13 điểm
- Thị trường phân hóa vô cùng sâu sắc
- Nhóm dầu khí tăng rất mạnh, trong đó GAS tăng trần và PLX PVD cũng sát trần. Đa phần cổ phiếu nhà nước khác cũng tăng điểm như GVR VGI VCB FPT SAB BVH
- Nhóm bất động sản giảm hàng loạt, trong đó VHM giảm sàn
- VCG tiếp tục giảm sàn dù đã có thời điểm được cứu khỏi giá sàn đầu ngày, với khối lượng giao dịch rất lớn, gấp khoảng 8 lần trung bình 2 tháng. ACV cũng giảm mạnh
- Giá trị giao dịch khớp lệnh trên sàn HOSE giảm 17.6% so với ngày trước đó

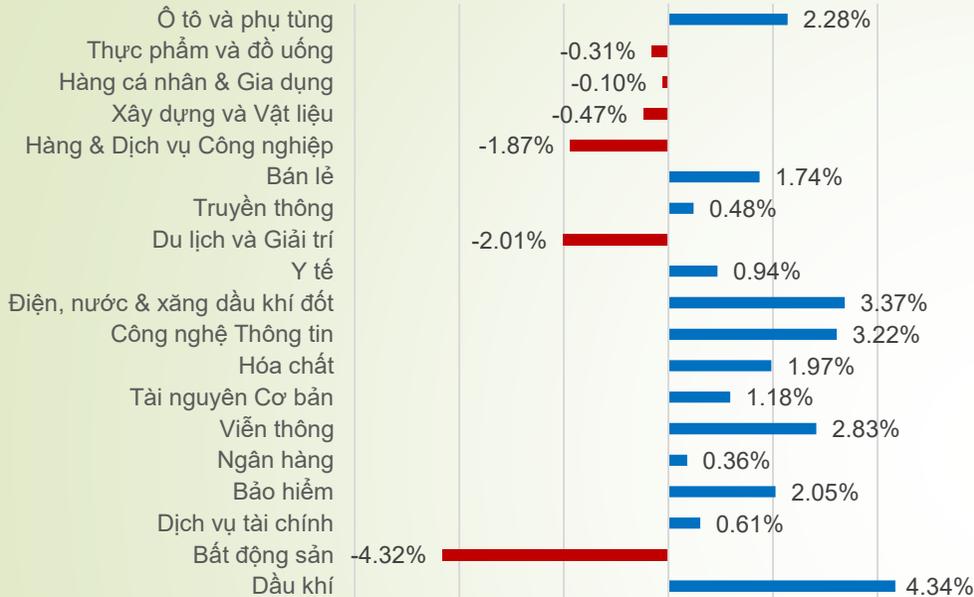
Đồ thị Vn-Index 3 tháng



Tổng quan thị trường

	HOSE	HNX	UPCOM
Đóng cửa	1,830.5	252.8	126.9
(+/-)	-13.22	5.54	0.36
(%)	-0.72%	2.24%	0.28%
Khối lượng giao dịch (Triệu cp)	753	58	38
Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	24,137	1,085	568
Giao dịch khối ngoại (Tỷ VND)	(307)	(26)	2
Số mã tăng	139	70	99
Số mã giảm	170	78	112
Số mã giá không đổi	67	52	94

Nhận định thị trường



STT	Nhóm ngành	PE	PB
1	Dầu khí	27.55	1.84
2	Nguyên vật liệu	16.78	1.69
3	Công nghiệp	12.48	2.01
4	Hàng Tiêu dùng	16.99	2.57
5	Dược phẩm và Y tế	17.79	1.71
6	Dịch vụ Tiêu dùng	24.90	4.19
7	Viễn thông	34.65	8.84
8	Tiện ích Cộng đồng	16.57	2.16
9	Tài chính	25.45	2.71
10	Ngân hàng	10.52	1.73
11	Công nghệ Thông tin	18.37	3.75

- Cuối ngày hôm qua, VCB đưa thông báo về lãi suất cho vay ưu đãi với khách hàng mua nhà, trong đó lãi suất cho kỳ hạn cố định 24 tháng lên tới 13.9%, có lẽ là mức cao nhất hơn 10 năm qua với 1 ngân hàng có vốn nhà nước. NHNN đang siết chặt lĩnh vực bất động sản, cả từ việc tăng lãi suất và hạn chế tín dụng
- VIC VHM là 2 mã có số dư nợ vay cao nhất nhóm bất động sản
- Chúng tôi cho rằng, trong năm 2026, nhà đầu tư nên hạn chế nhóm bất động sản. Tất nhiên, khi cổ phiếu giảm sâu thì tình huống sẽ có 1 đợt hồi (thường là tăng mạnh với thanh khoản thấp, do áp lực bán yếu), nhưng các đợt hồi là cơ hội để bán ra, không phải để mua
- Ngoài nhóm bất động sản, chúng tôi thấy thị trường hôm nay cũng không quá tệ: thanh khoản thấp cho thấy áp lực bán không lớn, nhóm dầu khí tăng điểm với thanh khoản thấp cho thấy tiềm năng tăng tiếp là vẫn còn.
- Do đó, theo chúng tôi hôm nay vẫn tiếp tục có thể mua vào
- Cổ phiếu ưu tiên trước mắt vẫn là cổ phiếu nhóm nhà nước. 1 số nhóm khác đang đi ngang, nhưng kỳ vọng có thể bùng nổ là thép, chứng khoán, và bán lẻ

Hiệu suất cổ phiếu theo ngành

Ngân hàng		Bất động sản		Chứng khoán		Thực phẩm		Xây dựng		Nguyên liệu cơ bản		Tiện ích		Hóa chất	
HDB	2.29%	SIP	2.50%	ORS	5.41%	DBC	3.63%	BMP	5.03%	ACG	3.85%	GAS	6.96%	GVR	3.10%
SHB	1.90%	DXG	2.39%	VDS	3.18%	BHN	3.62%	CTR	2.21%	HPG	0.57%	HNA	6.00%	DCM	2.87%
MBB	1.53%	HDG	2.18%	HCM	1.97%	VCF	2.69%	HTI	1.19%	PTB	0.20%	NT2	2.50%	PHR	2.40%
VCB	1.44%	SZC	2.14%	TVS	1.78%	PAN	2.58%	PC1	1.11%	HSG	0.00%	TMP	1.89%	DPM	1.30%
TPB	0.58%	DIG	0.32%	EVF	1.77%	SAB	2.16%	CTD	0.52%	NKG	0.00%	PPC	1.00%	CSV	1.04%
SSB	0.58%	DXS	0.27%	VND	0.81%	MCM	1.30%	HHV	-1.63%	DHC	0.00%	REE	0.97%	VFG	0.73%
LPB	0.24%	HDC	0.24%	VCI	0.54%	FMC	0.40%	VGC	-2.39%			BWE	0.89%	DPR	0.12%
BID	0.19%	KBC	0.15%	AGR	0.31%	SBT	0.21%	CII	-3.90%			CHP	0.36%	AAA	-0.13%
VPB	0.18%	KOS	0.13%	BSI	0.26%	KDC	0.00%	VCG	-6.82%			SHP	0.29%	DGC	-1.89%
CTG	0.13%	TCH	0.00%	FTS	0.00%	HAG	0.00%					TDM	0.18%		
NAB	0.00%	CRE	-0.26%	BCG	0.00%	MSN	-0.78%					GEG	0.00%		
OCB	0.00%	PDR	-0.29%	DSE	-0.20%	ANV	-1.66%					POW	0.00%		
STB	-0.16%	VRE	-0.32%	SSI	-0.48%	VNM	-1.74%					VSH	0.00%		
VIB	-0.29%	IJC	-0.47%	VIX	-0.66%	ASM	-1.91%					PGD	0.00%		
ACB	-0.40%	VPI	-0.56%	CTS	-0.79%	VHC	-2.50%					PGV	-0.44%		
MSB	-0.41%	QCG	-0.69%			BAF	-4.37%								
TCB	-1.96%	BCM	-1.47%												
EIB	-2.78%	KDH	-3.44%												
		NVL	-3.80%												
		NLG	-4.43%												
		SJS	-5.10%												
		VIC	-5.57%												
		VHM	-6.98%												

Giao dịch khối ngoại

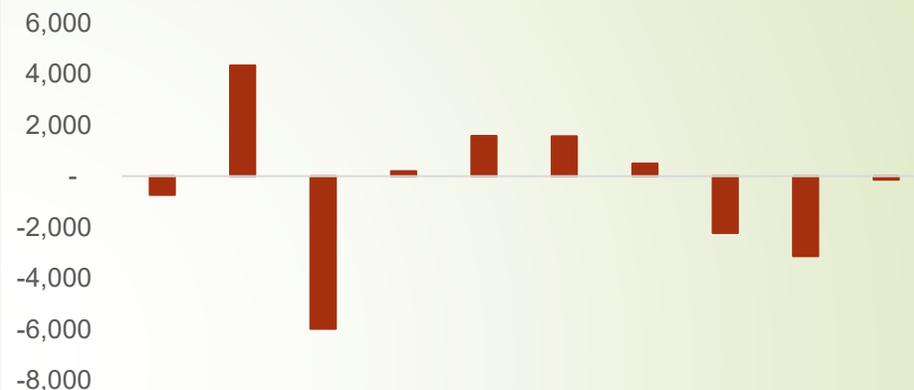
Giao dịch khối ngoại - 10 ngày



Top mua ròng

STT	Mã	Sàn GD	Giá trị mua	Giá trị bán	Giá trị ròng
1	FPT	HOSE	394.15	156.09	238.07
2	VCI	HOSE	191.75	13.05	178.70
3	GAS	HOSE	268.78	147.97	120.81
4	MBB	HOSE	111.09	17.51	93.58
5	FRT	HOSE	167.46	85.45	82.01
6	DBC	HOSE	72.04	0.89	71.14
7	STB	HOSE	164.64	94.55	70.09
8	PVD	HOSE	61.59	8.65	52.95
9	BVH	HOSE	47.05	2.39	44.66
10	PNJ	HOSE	71.96	36.85	35.11
11	GEX	HOSE	94.37	59.40	34.97
12	VPL	HOSE	31.85	2.79	29.06
13	HDG	HOSE	34.32	6.29	28.03
14	PLX	HOSE	89.05	62.90	26.15
15	IDC	HNX	41.62	18.89	22.73

Giao dịch khối ngoại - 10 tuần



Top bán ròng

STT	Mã	Sàn GD	Giá trị mua	Giá trị bán	Giá trị ròng
1	VIC	HOSE	95.19	295.46	- 200.27
2	VCB	HOSE	107.87	292.91	- 185.05
3	ACV	UPCoM	36.30	200.33	- 164.02
4	VNM	HOSE	125.29	270.77	- 145.48
5	VHM	HOSE	132.98	249.87	- 116.88
6	MWG	HOSE	142.42	222.31	- 79.88
7	NVL	HOSE	6.71	70.78	- 64.07
8	VRE	HOSE	50.80	109.65	- 58.85
9	SHB	HOSE	7.66	58.17	- 50.51
10	DGC	HOSE	30.96	81.41	- 50.45
11	PDR	HOSE	2.35	41.34	- 38.99
12	BID	HOSE	71.83	109.04	- 37.21
13	VCG	HOSE	3.81	40.43	- 36.63
14	ACB	HOSE	78.47	114.72	- 36.25
15	VJC	HOSE	5.19	41.44	- 36.25

Cập nhật vĩ mô

Thị trường chứng khoán Việt Nam có thể được MSCI nâng hạng vào năm 2028

Theo CEO Dragon Capital, nếu hệ thống đối tác bù trừ trung tâm (CCP) chính thức đi vào vận hành trong quý I/2026 và vấn đề nới room ngoại được giải quyết triệt để, Việt Nam có thể chính thức gia nhập nhóm thị trường mới nổi (MSCI EM) vào năm 2028 hoặc 2029.

Ông Trump tuyên bố nâng thuế ô tô, được phẩm Hàn Quốc lên 25%

Tổng thống Mỹ Donald Trump cho biết rằng ông sẽ tăng thuế đối với ô tô, được phẩm và gỗ nhập khẩu từ Hàn Quốc từ 15% lên 25%, do Quốc hội nước này chậm phê chuẩn thỏa thuận thương mại với Mỹ đạt được vào mùa hè năm ngoái.

'Đồng hồ đang điểm': Chứng khoán toàn cầu đối mặt nguy cơ điều chỉnh hơn 10%

Các chuyên gia cảnh báo thị trường toàn cầu có nguy cơ trải qua một đợt điều chỉnh mạnh do định giá lên cao và rủi ro địa chính trị tích tụ. Ông Timothy Moe, chiến lược gia trưởng về cổ phiếu khu vực châu Á - Thái Bình Dương tại Goldman Sachs, lưu ý: "Các thị trường, đặc biệt là thị trường châu Á, đã có một năm 2025 rất tích cực và không xuất hiện bất kỳ đợt điều chỉnh đáng kể nào trong suốt hơn 9 tháng qua. Xét theo chu kỳ lịch sử, chiếc đồng hồ thị trường đang điểm đến thời khắc của một đợt điều chỉnh".

	Hôm nay	1D	1W	YTD
Giá dầu Brent (USD/thùng)	64.90	-0.26%	1.50%	6.66%
Giá dầu WTI (USD/thùng)	60.63	-0.72%	2.09%	5.59%
Giá vàng thế giới (USD/ounce)	5,040.20	1.29%	7.83%	16.52%
Tỷ giá trung tâm (USD/VND)	25,098	-0.06%	-0.13%	-0.09%
Tỷ giá bán Vietcombank (USD/VND)	26,330	-0.14%	-0.21%	-0.18%
Tỷ giá bán TT tự do (USD/VND)	26,390	-0.98%	-0.60%	-1.60%
Lãi suất qua đêm – Liên ngân hàng	2.81%	0.03%	-1.36%	1.04%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 1 năm	3.24%	0.00%	0.02%	3.24%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 3 năm	3.30%	0.00%	0.00%	3.30%

Bản tin doanh nghiệp



PVI báo lỗ quý IV, gửi gần 11.800 tỷ vào ngân hàng

PVI vừa công bố báo cáo tài chính quý IV/2025 với khoản lỗ trước thuế 31 tỷ đồng, đảo chiều so với mức lãi 154 tỷ đồng cùng kỳ năm trước. Lũy kế năm 2025, PVI ghi nhận lợi nhuận trước thuế đạt 1.456 tỷ đồng, tăng 28,5% so với năm 2024.



Một ngân hàng được chấp thuận tăng vốn điều lệ thêm gần 52%

NVB dự kiến phát hành thêm 1 tỷ cp nhằm tăng vốn điều lệ thêm 10.000 tỷ lên 29.279 tỷ dưới hình thức phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp. Việc chào bán sẽ thực hiện trong một đợt và giá chào bán không thấp hơn 10.000 đồng/cp.



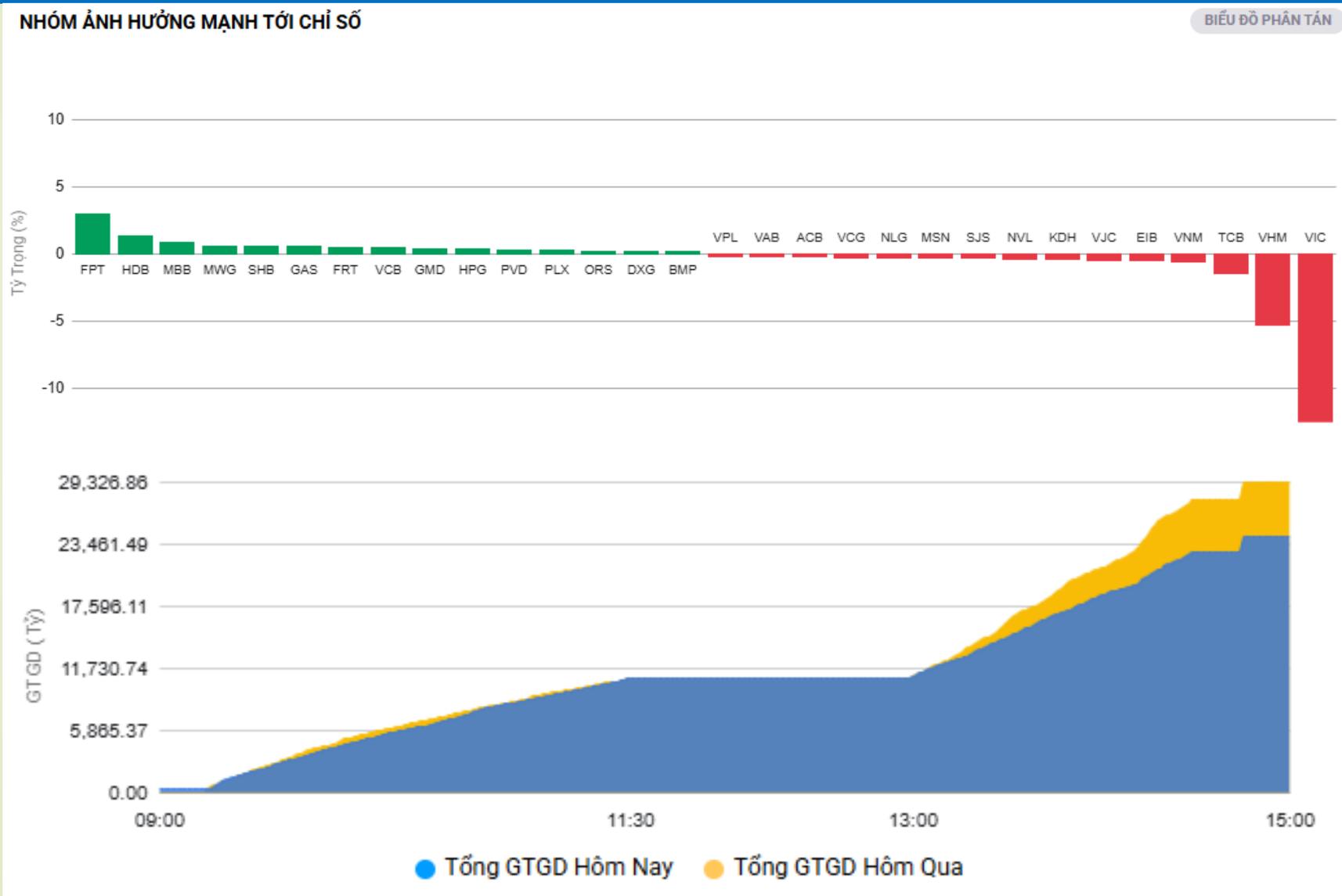
PNJ kỳ vọng 'bắt tay' trở thành đối tác gia công vàng miếng cho các ngân hàng

PNJ cho biết đã nộp hồ sơ xin cấp phép sản xuất vàng miếng và nhập khẩu vàng, hiện đang chờ sự phê duyệt của Ngân hàng Nhà nước. Ngoài ra, PNJ cho biết đang trao đổi với cả các ngân hàng đã đủ điều kiện được cấp phép sản xuất vàng miếng, cũng như các ngân hàng hiện chưa đủ điều kiện nhưng đang trong quá trình tích cực chuẩn bị.

Lịch sự kiện

Mã	Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Sự kiện	Tỷ lệ thực hiện	Giá trị
ITD	30/01/2026	12/02/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000
SEB	02/02/2026	10/02/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9.00%	900
BWE	03/02/2026	20/05/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	13.00%	1,300
VGT	03/02/2026	06/03/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3.00%	300
GVT	04/02/2026	05/03/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	30.00%	3,000
CLC	05/02/2026	06/03/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	15.00%	1,500
HCM	05/02/2026	10/03/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4.00%	400
PAI	05/02/2026	06/03/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	8.00%	800
SDC	19/03/2026	20/04/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500

Số liệu thị trường



Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá lần đầu	Ngày định giá lại gần nhất	Giá CP tại thời điểm báo cáo	Giá mục tiêu (sau điều chỉnh)	Giá hiện tại (27/01/2026)	%	Báo cáo lần đầu	Báo cáo cập nhật gần nhất
VPB	20/05/2024	16/01/2026	19,800	31,684	27,800	14.0%	Link	Link
TPB	01/07/2024	24/12/2025	17,350	19,405	17,200	12.8%	Link	Link
TCB	12/08/2024	7/1/2026	21,250	40,300	34,950	15.3%	Link	Link
MBB	29/08/2024	26/12/2025	24,850	26,907	26,500	1.5%	Link	Link
ACB	23/09/2024	23/12/2025	25,650	30,650	24,700	24.1%	Link	Link
HDB	15/10/2024	9/1/2026	27,150	32,191	29,000	11.0%	Link	Link
CTG	28/11/2024	15/01/2026	35,150	46,600	38,250	21.8%	Link	Link
VCB	24/02/2025	31/12/2025	93,100	64,040	70,600	-9.3%	Link	Link
BID	20/03/2025	5/1/2026	39,800	43,088	52,600	-18.1%	Link	Link
HPG	13/01/2025	5/11/2025	25,900	30,710	26,450	16.1%	Link	Link
HSG	14/02/2025	11/11/2025	16,650	17,700	15,900	11.3%	Link	Link
NKG	07/03/2025	17/11/2025	16,100	17,580	14,850	18.4%	Link	Link
NLG	30/09/2024	13/11/2025	41,550	45,000	28,050	60.4%	Link	Link
KDH	23/10/2024	20/11/2025	33,300	42,000	26,700	57.3%	Link	Link
DXG	15/11/2024	4/12/2025	16,150	20,800	15,000	38.7%	Link	Link
DXS	15/01/2025	4/12/2025	6,500	12,000	7,430	61.5%	Link	Link
KBC	22/01/2025	27/11/2025	28,950	40,500	33,850	19.6%	Link	Link
VRE	21/03/2025	7/11/2025	18,450	30,000	30,900	-2.9%	Link	Link
HAH	31/03/2025	10/12/2025	52,800	69,420	56,800	22.2%	Link	Link
VHM	29/04/2025	5/11/2025	58,400	87,200	110,600	-21.2%	Link	Link
STB	14/05/2025	23/1/2026	40,000	68,700	61,900	11.0%	Link	Link
GMD	27/05/2025	24/11/2025	59,500	73,340	65,800	11.5%	Link	Link
HDC	05/06/2025	16/9/2025	26,000	26,964	21,000	28.4%	Link	Link
VSC	18/06/2025	5/12/2025	16,550	25,140	20,000	25.7%	Link	Link
PDR	30/06/2025	11/12/2025	18,050	18,704	17,300	8.1%	Link	Link
PVT	17/07/2025	2/12/2025	18,100	21,870	20,550	6.4%	Link	Link
BCM	04/08/2025	15/12/2025	71,000	83,000	67,100	23.7%	Link	Link
VCG	29/08/2025	26/12/2025	25,550	26,800	19,800	35.4%	Link	Link
CTD	24/09/2025	29/12/2025	81,900	89,000	77,300	15.1%	Link	Link



Trụ sở chính

Tầng 9, tòa tháp Đông, Lotte Center Hà Nội, số 54 Liễu Giai, phường Cống Vị, quận Ba Đình, Hà Nội

Hotline: 1900.1055

Fax: 0243.941.0248

Chi nhánh Hà Nội

Tầng trệt tòa Somerset Grand Hanoi & Phòng 505, tầng 5 Tòa Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, HN

Hotline: 1900.1055

Fax: 0243.941.0248

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, tòa nhà President Place, Số 93 Nguyễn Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, HCM

Hotline: 0283.838.5917

Fax: 0283.620.0887

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH

Báo cáo này thuộc sở hữu của NHSV. Mọi hành vi sao chép, in ấn khi không có sự cho phép của NHSV đều bị nghiêm cấm. Báo cáo này không nên được coi là một lời đề nghị giao dịch mua bán bất kỳ cổ phiếu nào. Mặc dù những thông tin, dự báo và nhận định trong báo cáo này được dựa trên các nguồn thông tin đáng tin cậy, NHSV không thể khẳng định sự chính xác và hoàn thiện của các nguồn thông tin này. NHSV sẽ không chịu trách nhiệm trước bất kỳ thiệt hại, mất mát nào đến từ việc sử dụng bất kỳ thông tin, nhận định nào đến từ báo cáo này.